

Bản án số: 09/2020/DS-PT

Ngày 15-5-2020

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt  
hại ngoài hợp đồng do tài sản bị  
xâm phạm và yêu cầu thu dọn tài  
sản gắn liền với đất

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thu Lan

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Mỹ Giang  
Ông Trần Mười.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Võ Đại Minh – Thư ký Tòa án nhân dân  
tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:** Ông Võ Văn Quyền –  
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử  
phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2020/TLPT-DS ngày 02 tháng 01 năm  
2020, về việc: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị  
xâm phạm và yêu cầu thu dọn tài sản gắn liền với đất*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2019/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019  
của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10/2020/QĐPT-DS ngày  
19 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 21/2020/QĐ-PT  
ngày 11 tháng 3 năm 2020, Thông báo về việc tạm dừng tổ chức phiên tòa số  
211/TB-TA ngày 30/3/2020, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 249/TB-TA  
ngày 17/4/2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Đoàn Văn S1 - sinh năm 1970; cư trú tại xóm X, thôn H,  
xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*

1. Công ty TNHH Một thành viên thương mại dịch vụ đại diện tư vấn L.

*Đại diện theo pháp luật:* Chị Võ Thị Thủy T - Giám đốc

Địa chỉ: Số 276 đường N, thị trấn Đ, huyện Đ (nay là phường N, thị xã Đ), tỉnh Quảng Ngãi.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 03/12/2018).

2. Anh Nguyễn Tiến Nguyên – sinh năm 1995; cư trú tại tổ dân phố V, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 17/4/2020).

- *Bị đơn*: Ông Đoàn Văn S2 (Sạn) - sinh năm 1962; cư trú tại xóm X, thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

(Ông S1, ông S2, chị T và anh N đều có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/11/2018, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 02/01/2019, các tài liệu có tại hồ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Đoàn Văn S1 có chị Võ Thị Thủy T – Giám đốc Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ đại diện tư vấn L đại diện trình bày:*

Thửa đất số 770, tờ bản đồ số 23, diện tích 5.827m<sup>2</sup> tại thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đã được Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSDĐ) cho hộ cụ Lâm Thị N vào ngày 27/12/2003 (viết tắt là thửa 770). Năm 1993, các anh chị em của ông S1 đã có gia đình và ở riêng, chỉ có vợ chồng ông S1 phụng dưỡng cụ N, do đó cụ N đã giao thửa 770 cho ông S1 quản lý, sử dụng từ năm 1993 đến năm 2015, các anh chị em của ông S1 không có ý kiến gì.

Ngày 27/10/2015, ông Đoàn Văn S2 là anh trai của ông S1 đã tự ý rào chắn thửa 770 mà cụ N đã giao cho ông S1. Tiếp đến ngày 05/11/2015, ông S2 đào phá hàng rào bê tông do ông S1 trồng là ranh giới giữa thửa 770 và thửa đất số 774, tờ bản đồ số 23, diện tích 980m<sup>2</sup> tại thôn H, xã T, huyện S đã được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSDĐ cho ông S2 vào ngày 27/12/2003 (viết tắt là thửa 774). Ngày 11/01/2016, ông S2 chặt phá cây của ông S1 đã trồng trên đất và trồng cây keo xen kẽ vào cây của ông S1 trồng trên diện tích đất khoảng 1.600m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa 770. Ngày 21/6/2018, ông S1 đã rào mới hàng rào làm ranh giới giữa thửa 770 và thửa 774 bằng 08 trụ bê tông, trong đó có 07 trụ bê tông ông S2 nhỏ ngày 05/11/2015 và đã được giải quyết tại bản án số 30/2019/DS-PT ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, ông S1 tận dụng lại. Ngày 24/8/2018, ông S2 lại phá dỡ 08 trụ bê tông có hàng rào dây kẽm gai do ông S1 rào.

Theo đơn khởi kiện, ông Đoàn Văn S1 yêu cầu ông Đoàn Văn S2 phải bồi thường thiệt hại cho ông S1 08 trụ bê tông có hàng rào dây kẽm gai với số tiền

1.446.000 đồng (một triệu, bốn trăm bốn mươi sáu ngàn) và phải thu dọn toàn bộ cây do ông S2 trồng gắn liền với đất thuộc một phần thửa 770. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông S1 rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông S2 bồi thường cho ông S1 01 trụ bê tông và hàng rào dây kẽm gai với số tiền 394.000 đồng (ba trăm chín mươi bốn ngàn) và phải thu dọn toàn bộ cây do ông S2 trồng gắn liền với đất thuộc một phần thửa 770.

*\* Tại văn bản ý kiến đề ngày 31/3/2019, các tài liệu có tại hồ vụ án và phiên tòa, bị đơn là ông Đoàn Văn S2 trình bày:*

Năm 1991, được sự đồng ý của mẹ ông là cụ Lâm Thị N cùng anh em trong gia đình đã cho ông thửa đất số 774, tờ bản đồ số 23, diện tích 2.265m<sup>2</sup> tại xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSDĐ cho hộ ông vào ngày 27/12/2000. Sau đó ông làm nhà ở và làm ranh giới giữa phần đất của ông với cụ N. Năm 2011, vì hoàn cảnh gia đình nên ông đi làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian này ông cho ông S1 mượn khoảng 2.000m<sup>2</sup> đất thuộc một phần thửa đất số 774, diện tích 2.265m<sup>2</sup> để trồng hoa màu. Năm 2015, ông đã nhiều lần yêu cầu ông S1 trả lại đất nhưng ông S1 không chịu trả nên vào năm 2016, ông đã chặt cây, nhổ trụ bê tông tường rào của ông S1 trồng. Sau đó ông đã trồng cây trên phần đất mà ông cho ông S1 mượn. Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh đang giải quyết việc ông nhổ phá cây và nhổ trụ bê tông do ông S1 yêu cầu thì ông S1 tiếp tục trồng mới 08 trụ bê tông, nên ngày 24/8/2018 ông đã nhổ toàn bộ số trụ bê tông này.

Diện tích đất ông đang trồng cây mà ông S1 yêu cầu ông dỡ dọn và phần đất mà ông S1 trồng 08 trụ bê tông có hàng rào kẽm gai mà ông đã nhổ bỏ nằm trong diện tích đất thuộc một phần thửa đất số 774, tờ bản đồ số 23, diện tích 2.265m<sup>2</sup> tại xã Tịnh Hiệp, đã được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSDĐ cho hộ của ông vào ngày 27/12/2000. Việc cấp GCNQSDĐ giữa thửa đất số 774, tờ bản đồ số 23, diện tích 2.265m<sup>2</sup> và thửa 770 của hộ cụ N có một phần diện tích đất bị cấp trùng nên UBND huyện Sơn Tịnh đã ban hành Quyết định thu hồi GCNQSDĐ cấp cho hộ của ông, ông đang khởi kiện vụ án hành chính đối với Quyết định thu hồi đất nói trên.

Ông khẳng định, ông trồng cây và nhổ bỏ 08 trụ bê tông do ông S1 trồng trên phần đất mà hộ ông đã được cấp GCNQSDĐ là đúng, nên ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông S1.

*\* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 66/2019/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh đã xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện*

của nguyên đơn là ông Đoàn Văn S1 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm và yêu cầu thu dọn toàn bộ cây trồng trên đất.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\* Ngày 28/11/2019, ông Đoàn Văn S1 có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với người tham gia tố tụng từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn làm trong hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là hợp lệ, nên chấp nhận.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đoàn Văn S1; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 66/2019/DSST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đoàn Văn S2 đều thừa nhận ngày 24/8/2018, ông có tháo dỡ 08 trụ bê tông do ông Đoàn Văn S1 trồng vào ngày 21/6/2018, nhưng ông không đồng ý bồi thường vì cho rằng 08 trụ bê tông ông S1 trồng trên đất của ông, nên ông có quyền tháo dỡ. Ông Đoàn Văn S1 thì cho rằng trong 08 trụ bê tông mà ông S2 tháo dỡ của ông vào ngày 24/8/2018, có 07 trụ bê tông ông S2 tháo dỡ vào ngày 05/11/2015 đã được giải quyết tại Bản án số 30/2019/DSPT ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, còn 01 trụ bê tông ông trồng vào năm 2003, nên ông chỉ yêu cầu ông S2 phải bồi thường cho ông giá trị 01 trụ bê tông có hàng rào kẽm gai, thành tiền là 394.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Biên bản làm

việc (về việc kiểm tra tài sản bị hư hỏng) ngày 31/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh (bút lục 149) thể hiện: “...có 08 trụ bê tông bị đào lên khỏi mặt đất, trong đó có 05 trụ bê tông còn nguyên vẹn, không bị gãy; 03 trụ bê tông bị nứt gãy; 16,5kg lưới kẽm gai còn mới, chưa bị gỉ sắt; giao và yêu cầu ông S1 có trách nhiệm bảo quản...” Tại Biên bản sự việc do Công an xã Tịnh Hiệp lập ngày 27/8/2018 (bút lục 152) thể hiện: “...Sau khi nhận tin báo qua điện thoại của ông S1, Công an xã đến hiện trường và phát hiện có 07 trụ bê tông bị đào nhỏ...”

[2] Tại Tòa án cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, ông S1 không chứng minh được trụ bê tông có hàng rào kẽm gai mà ông yêu cầu ông S2 bồi thường là do ông trồng vào năm 2003 và là 01 trong 03 trụ bê tông bị nứt gãy (bị hỏng) được thể hiện tại Biên bản làm việc (về việc kiểm tra tài sản bị hư hỏng) ngày 31/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh (bút lục 149), để ông yêu cầu ông S2 bồi thường.

Mặt khác, tại Biên bản làm việc ngày 31/8/2018 cũng thể hiện 16,5kg lưới kẽm gai còn mới, chưa gỉ sắt và giao cho ông S1 bảo quản. Tại phiên tòa, ông S1 cho rằng do để lâu ngày ngoài trời nên bị hư hỏng, do đó ông yêu cầu ông S2 phải bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc lưới kẽm gai bị hư hỏng là do ông S1 bảo quản không tốt, không phải lỗi của ông S2 nhưng ông S1 lại yêu cầu ông S2 bồi thường là không có căn cứ chấp nhận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông S1 về việc buộc ông S2 bồi thường cho ông S1 01 trụ bê tông có hàng rào kẽm gai là phù hợp, có cơ sở.

[3] Đối với yêu cầu của ông S1 về việc yêu cầu ông S2 phải thu dọn toàn bộ cây trồng trên diện tích đất khoảng 1.600m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 770, tờ bản đồ số 23, diện tích 5.827m<sup>2</sup> tại thôn H, xã T, huyện S., tỉnh Quảng Ngãi được Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Sơn Tịnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSDĐ) cho hộ cụ Lâm Thị N vào ngày 27/12/2003 (viết tắt là thửa 770) vì cho rằng ông là người quản lý di sản của cụ N theo quy định tại khoản 2 Điều 616 Bộ luật dân sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu ông S2 phải thu dọn toàn bộ cây trồng trên diện tích đất khoảng 400m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa 770, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa, ông S1 thừa nhận GCNQSDĐ do UBND huyện Sơn Tịnh cấp cho hộ cụ N đối với thửa 770 đã bị hủy theo bản án hành chính sơ thẩm số 23/2020/HCTST ngày 08/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Bản án hành chính phúc thẩm do Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử vào ngày 14/5/2020. Mặt khác, ông S1 cũng thừa nhận ông không có tài liệu, chứng cứ

chứng minh diện tích đất khoảng 400m<sup>2</sup> mà ông yêu cầu ông S2 thu dọn cây là di sản của cụ N để ông được quyền quản lý di sản theo quy định tại khoản 2 Điều 616 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu của ông S1 là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông S1, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phần quyết định của bản án sơ thẩm tuyên chưa cụ thể, cần sửa lại cách tuyên cho cụ thể, rõ ràng hơn.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Chi phí định giá tài sản và chi phí đo đạc ngày 30/5/2019, tổng cộng là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ngàn). Ông S1 phải chịu, ông S1 đã nộp và chi phí xong.

[5] Về án phí: Ông S1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thu dọn cây trồng trên đất. Ông S1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm đã nộp. Ông S1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 589, khoản 2 Điều 616 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Văn S1.

Sửa bản án số 66/2019/DS-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi về cách tuyên.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn S1 về việc yêu cầu ông Đoàn văn S2 phải bồi thường cho ông Đoàn Văn S1 01 (một) trụ bê tông có hàng dây kẽm gai, thành tiền là 394.000 đồng (ba trăm chín mươi bốn ngàn) và yêu cầu thu dọn toàn bộ cây trồng gắn liền với đất thuộc một phần thửa đất số 770, tờ bản đồ số 23, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Về chi phí tố tụng khác: Tổng cộng là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ngàn). Ông Đoàn Văn S1 phải chịu, ông S1 đã nộp và chi phí xong.

3. Về án phí: Ông Đoàn Văn S1 phải chịu 600.000 đồng (sáu trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm ngàn) án phí dân sự phúc thẩm, tổng cộng là 900.000 đồng (chín trăm ngàn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm đã nộp là 900.000 đồng (chín trăm ngàn) theo Biên lai số AA/2016/0003041 ngày 22/02/2019 và số AA/2018/0001954 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Ông S1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký, đóng dấu)**

**Trịnh Thị Thu Lan**